

HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
CHIẾN LƯỢC CẢI CÁCH TƯ PHÁP

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đam Rông, ngày 31 tháng 12 năm 2023

*
Số 08 - BC/BCĐ

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chiến lược cải cách Tư pháp năm 2023
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Nghị quyết số 49-NQ/TW, ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp là một nội dung quan trọng trong đường lối đổi mới toàn diện đất nước của Đảng. Thời gian qua, công tác tư pháp và cải cách tư pháp trên địa bàn huyện được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và các cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở quan tâm, tích cực tổ chức triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau như: Hội nghị, sinh hoạt chi bộ, gắn với mục tiêu nhiệm vụ và kế hoạch hàng năm... Thể hiện sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị đổi mới công cuộc cải cách ngành tư pháp nói riêng và nền công vụ nói chung góp phần đưa đất nước ta ngày càng phát triển đi lên.

Dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy các ngành Tư pháp tại địa phương đã thực hiện tốt Nghị quyết 49/NQ-TW của Bộ Chính trị “Về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020”; Kết luận số 84-KL/TW, ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW”. Công tác cán bộ của ngành Tư pháp được chú trọng củng cố, kiện toàn và đi vào chiều sâu; việc tuyển dụng, bố trí, đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển, đề bạt cơ bản phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; qua đó đã phát huy hiệu quả công tác, tạo niềm tin trong Nhân dân. Đến nay, đội ngũ cán bộ, công chức ngành Tư pháp từ huyện đến cơ sở đều về số lượng, đảm bảo chất lượng, hoạt động bộ máy các cơ quan tư pháp đạt kết quả cao như: Nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa xét xử; quyền hạn trách nhiệm của điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán, chấp hành viên được thực hiện đầy đủ; công tác phòng ngừa xã hội đối với hành vi vi phạm, tội phạm được chú trọng; phong trào phát động quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển rộng khắp và đem lại hiệu quả; hoạt động điều tra, truy tố, xét xử có nhiều chuyển biến, đảm bảo đúng pháp luật, chưa phát hiện oan sai; quyền công tố được tăng cường.

Phần lớn cán bộ làm công tác tư pháp trên địa bàn huyện nhận thức được tầm quan trọng của việc cải cách tư pháp, từ đó nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật trong khi thực hành nhiệm vụ, công tác tư pháp đặt kết quả khá toàn diện và thiết thực, đảm bảo quyền tư pháp, lợi ích chính

đáng của tổ chức, cá nhân góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác đấu tranh chống tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử án hình sự

Các cơ quan liên ngành đã đẩy mạnh thực hiện tốt những quy chế phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm như: Quy chế phối hợp trong công tác nắm, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; quy chế phối hợp giữa cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, giải quyết các vụ án hình sự; quy chế phối hợp giữa Viện Kiểm sát, Tòa án về việc tổ chức tham dự rút kinh nghiệm các phiên tòa hình sự...Đồng thời, các cơ quan cũng thường xuyên họp bàn, thống nhất tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, chủ động giải quyết các vụ án phức tạp, dư luận xã hội quan tâm hoặc còn nhiều quan điểm trái chiều trong việc xác định tội danh, hướng xử lý...nhằm đảm bảo vụ án được khởi tố, truy tố, xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, tránh bỏ lọt tội phạm, oan sai. Chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp trong điều tra, truy tố, xét xử được nâng lên rõ nét, không để xảy ra các trường hợp đình chỉ bị can do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường; không có trường hợp nào bị Viện Kiểm sát truy tố mà Tòa án tuyên không phạm tội. Đặc biệt là các vụ án phức tạp được dư luận quan tâm, án trọng điểm được điều tra, truy tố, xét xử kịp thời đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm, qua đó đã góp phần đảm bảo giữ vững an ninh chính trị - trật tự xã hội tại địa phương.

Thời gian qua, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện được giữ vững ổn định, chưa phát hiện, khởi tố vụ án nào về xâm phạm an ninh quốc gia. Tuy nhiên tình hình vi phạm và tội phạm có chiều hướng gia tăng cả về số vụ, số bị can, một số loại tội phạm diễn biến phức tạp, nhất là các loại tội về lĩnh vực lâm nghiệp, tội phạm ma túy, trộm cắp và đánh bạc ...năm 2023 căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, chỉ tiêu cấp trên giao, các cơ quan tư pháp đã triển khai tổ chức thực hiện đạt kết quả như sau:

+ **Cơ quan điều tra:** Trong năm, đã tiếp nhận 108 tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Đến nay đã giải quyết 101 tố giác, tin báo về tội phạm (đạt tỷ lệ 93% bằng so với năm 2022). Trong đó (*khởi tố 53 tố giác, tin báo; không khởi tố 31 tố giác, tin báo; tạm đình chỉ 16 vụ, chuyển tỉnh 01 tố giác tin báo*). Hiện nay còn 07 tố giác, tin báo đang xem xét, giải quyết.

* Về án điều tra: Trong năm, cơ quan điều tra thụ lý điều tra 63 vụ/140 bị can (*số mới là 53 vụ/113 bị can, số cũ là 06 vụ/25 bị can, phục hồi 03 vụ/01 bị can, nơi khác chuyển đến 01 vụ/01 bị can*). Cơ quan điều tra đã giải quyết 58 vụ/121 bị can (đạt 92%, tăng 02% so với năm 2022). Trong đó (*đề nghị truy tố 49 vụ/116 bị can, nhập 01 vụ/01 bị can, tạm đình chỉ 04 vụ/00 bị can, do hết thời hạn điều tra chưa xác định được bị can hoặc bị can bỏ trốn; đình chỉ: 01 vụ/00 bị can. Án đang điều tra 05 vụ/19 bị can*).

Trong quá trình điều tra, xử lý tội phạm, cơ quan điều tra phối hợp chặt chẽ với Viện Kiểm sát trong công tác điều tra khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, hỏi cung, đối chất ...qua đó thống nhất phương hướng điều tra, thu thập chứng cứ giải quyết vụ án khách quan, đầy đủ, toàn diện đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Cùng với đó, thông qua các hoạt động nghiệp vụ, điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuyên truyền về tác hại của ma túy với sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác làm mất an ninh trật tự.

+ **Viện kiểm sát:** Trong năm đã thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra tổng số 49 vụ/116 bị can, đã giải quyết 48 vụ/114 bị can (*tỷ lệ giải quyết đạt 98% giảm 02% so với năm 2022*). Trong đó (*truy tố 46 vụ/112 bị can, đình chỉ 02 vụ/02 bị can, tồn 01 vụ/02 bị can*). Viện Kiểm sát luôn xác định nhiệm vụ trọng tâm đột phá là “*Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn chặt công tố với hoạt động điều tra đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm; phản ánh không để xảy ra việc trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung và xét xử huỷ án để điều tra lại có trách nhiệm của Viện kiểm sát*” và triển khai thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát giải quyết án hình sự, nhất là các vụ án nghiêm trọng mà dư luận xã hội quan tâm. Viện Kiểm sát phối hợp hiệu quả với các cơ quan bảo vệ pháp luật tham mưu, đề xuất giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến tình hình an ninh trật tự xã hội, không để hình thành các “*điểm nóng*” phức tạp về tội phạm và tệ nạn xã hội. Vì vậy, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm đạt được kết quả khá toàn diện, tỷ lệ khám phá, điều tra, xử lý tội phạm đạt và vượt chỉ tiêu Quốc hội giao, trong đó có các vụ trọng án, án phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết án hình sự được tăng cường, có hiệu quả, không để xảy ra oan sai, góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh chính trị, trật tự xã hội tại địa phương.

Viện Kiểm sát chủ động phối hợp với các cơ quan khối nội chính tham mưu, đề xuất thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 26-CT/TW, ngày 09/11/2018, Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị, Kết luận số 32-KL/TW, ngày 05/7/2018 của Bộ Chính trị “*Về tình hình an ninh, trật tự; tập trung đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xử lý nghiêm minh*”, kịp thời các vụ án nghiêm trọng, được dư luận quan tâm, các vụ việc thuộc diện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo và được dư luận xã hội quan tâm.

Năm 2023, tỷ lệ giải quyết án của Viện Kiểm đã hoàn thành chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra.

+ **Tòa án nhân dân:** Trong năm 2023, Tòa án đã thụ lý xét xử sơ thẩm hình sự tổng số 57 vụ/156 bị cáo. Đã giải quyết 56 vụ/154 bị cáo. Trong đó (*xét xử 53 vụ/138 bị cáo, trả hồ sơ điều tra bổ sung 03 vụ/16 bị cáo*) (*đạt tỷ lệ 98,24%*); trong công tác xét xử, không có vụ nào Tòa án xét xử tuyên bị cáo không phạm tội. Hiện còn tồn 01 vụ/02 bị cáo. Trong năm, Tòa án đã tăng cường phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng nhằm sớm hoàn tất hồ sơ để đưa ra xét xử trong thời hạn luật định; định kỳ trao đổi, thống nhất những vấn đề còn có ý kiến khác nhau về

đánh giá chứng cứ và áp dụng pháp luật. Nhiều vụ án phức tạp, nghiêm trọng hoặc các vụ án được dư luận xã hội quan tâm được giải quyết kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật, đáp ứng yêu cầu chính trị của địa phương.

Đặc biệt thông qua các phiên tòa xét xử, nhất là xét xử lưu động được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, góp phần tuyên truyền, cảnh tỉnh cho những người tham gia tố tụng và nhân dân. Tại các phiên tòa đã chú trọng nâng cao chất lượng tranh tụng bảo đảm các phán quyết của Hội đồng xét xử chỉ căn cứ chủ yếu vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, cơ bản đảm bảo tính nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, chất lượng xét xử tiếp tục được bảo đảm và có tiến bộ. Tòa án đã đưa đi xét xử lưu động 06 vụ án tại địa phương nơi xảy ra nhiều tội phạm góp phần tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho người dân, đồng thời, phối hợp với Viện Kiểm sát tổ chức 04 phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp.

+ **Thanh tra huyện:** Trong năm đã triển khai 18 cuộc thanh tra, trong đó theo kế hoạch phê duyệt 15 cuộc; thanh tra đột xuất 01 cuộc, số cũ chuyển qua 02 cuộc; đã ban hành kết luận 17 cuộc phát hiện vi phạm với số tiền 986.695.000^d (*đạt tỉ lệ 100% so với kế hoạch*). Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra: Trong lĩnh quản lý, sử dụng NSNN chi tiền ăn cho đại biểu hưởng lương dự hội nghị không đúng theo Nghị quyết HĐND tỉnh; chi mua vật tư phục vụ hội khuyến học vượt so với văn bản của UBND huyện; chi thanh toán phụ cấp ưu đãi cho viên chức ngành trồng trọt là không đúng đối tượng được hưởng theo khoản I mục I Thông tư liên tịch số 64/2006/TTLT-BNV-BTC, ngày 25/8/2006 liên Bộ NN&PTNT - Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính quy định; thanh toán công tác phí cho công an chính quy không thuộc đối tượng trả lương. Trong lĩnh vực XDCB đơn vị thi công không đúng việc lắp đặt bảng chống chói, sơn sắt thép xà gồ ...tiến độ thực hiện kết luận Có 15 kết luận đã hoàn thành và ban hành thông báo kết thúc theo dõi, còn lại 03 kết luận chưa hoàn thành; đối với 36 kiến nghị khác: Đã thực hiện được 30 kiến nghị, còn lại 06 kiến nghị; Thanh tra huyện tiếp tục đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định.

+ **Hạt kiểm lâm huyện:** Năm 2023, trên địa bàn huyện xảy ra 14 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp (trong đó: 12 vụ xác định được đối tượng, 02 vụ chưa xác định được đối tượng), (*giảm 20 vụ tương ứng với giảm 59% so với cùng kỳ 2022*); diện tích thiệt hại 6,79 ha (*giảm 2,113ha, tương ứng giảm 24 % so với cùng kỳ năm 2022*); khối lượng lâm sản thiệt hại (04 hành vi) 417,83m³ (*tăng 195,73m³, tương ứng với tăng 88% so với cùng kỳ năm 2022*).

- **Kết quả xử lý vi phạm:** Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo các cơ quan có liên quan xác minh, cung cố hồ sơ và xử lý 13 vụ/14 vụ (*07 vụ xử lý khung hành chính, 06 vụ xử lý khung hình sự*), 01 vụ đang trong quá trình điều tra, xác minh. Năm 2023 đã xử lý kỷ luật đối với 07 cán bộ, đảng viên trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng (*khiển trách 04, khai trừ 03*).

Hạt kiểm lâm cùng kiểm lâm viên địa bàn các xã phối hợp với chủ rừng, chính quyền địa phương duy trì công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt việc quản lý bảo vệ, phát triển rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; mua bán, chế biến lâm sản và động vật hoang dã theo quy định. Phối hợp với các ngành chức năng địa phương có liên quan (*Công an, các đơn vị chủ rừng*) duy trì phối hợp thực hiện công tác tuần tra, kiểm tra, quản lý bảo vệ rừng, quản lý động vật hoang dã.

Tiếp tục củng cố hệ thống các trạm kiểm lâm địa bàn, tạo điều kiện nơi ở và làm việc để cán bộ yên tâm công tác. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, công chức nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm trong thực thi công vụ. Thực hiện cải cách hành chính, tập trung cán bộ xuống công tác tại các khu vực có nhiều rừng tự nhiên, đảm bảo quân số thực hiện nhiệm vụ “*bảo vệ rừng tại gốc*”. Nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm lâm và lực lượng bảo vệ rừng tại các chủ rừng là tổ chức về lập hồ sơ ban đầu để xử lý vi phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp.

2. Công tác bắt tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự

- **Về tạm giữ:** Tổng số bắt tạm giữ 53 người (*giảm 12 người so với năm 2022*). Đã giải quyết 53 người (*khỏi tố bị can, chuyển tạm giam 47 người, khỏi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn khác 06 người*). Tỷ lệ bắt chuyển xử lý hình sự 100%.

- **Về tạm giam:** Tổng số 132 bị can (*tăng 25 bị can so với năm 2022*) (*số cũ: 35 bị can, mới 97 bị can*). Đã giải quyết 109 bị can (*chuyển Thi hành án 66 bị can, thay đổi biện pháp ngăn chặn 29 bị can, HDXX trả tự do cho 10 bị can, tạm giam chuyển phạm nhân 01 bị can, điều chuyển 01 bị can, chuyển nơi khác 02 bị can*). Hiện đang tạm giam 23 bị can.

- Về thi hành án hình sự:

Tổng số người phải ra quyết định thi hành án là 110 bị án. Kết quả đã ra quyết định 110 bị án (*tỷ lệ 100%*) (*ra quyết định thi hành án phạt tù giam 69 bị án, ra quyết định thi hành án phạt tù cho hưởng án treo 35 bị án; ra quyết định thi hành án cai tạo không giam giữ 06 bị án, ủy thác cho Tòa án có thẩm quyền ra quyết định thi hành án 18 bị án*).

3. Công tác thi hành án của Chi cục thi hành án dân sự

- Tổng số 540 việc/50.772.473.000đ (*cũ 196 việc/17.054.550.000 đồng, số mới 344 việc/ 33.717.923.000 đồng*).

- Đã giải quyết thi hành xong 295 việc/11.092.219.000 đồng. (*về việc đạt 72,3%, về giá trị đạt 48,5% so với chỉ tiêu được giao*).

- Đang thi hành 245 việc/37.434.462.000 đồng.

Công tác thi hành án dân sự đã luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND và UBND huyện, nhất là ban chỉ đạo thi hành án huyện và Cục thi hành án tỉnh Lâm Đồng cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể về thực hiện các chỉ tiêu thi hành án của đơn vị. Song do một số nguyên nhân

cá khách quan và chủ quan nên công tác thi hành án còn gặp nhiều khó khăn nên kết quả thi hành án năm 2023 chưa cao.

4. Công tác giải quyết án dân sự - HN&GĐ, HC, Kinh doanh thương mại, lao động của Tòa án nhân dân huyện.

Để công tác xét xử, giải quyết các vụ án dân sự được kịp thời, khách quan, đúng pháp luật, đảm bảo cho quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự được pháp luật bảo vệ, khắc phục những mặt còn tồn tại và hạn chế, TAND huyện đã đoàn kết, nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ được giao, đảm bảo tỷ lệ của ngành.

Tổng số thụ lý 210 vụ, giảm 15 vụ, việc so với năm 2022; đã giải quyết 161 vụ, việc, trong đó xét xử 61, CNSTT 53, đình chỉ 44, tạm đình chỉ 00. Còn tồn 49 vụ, việc. (*không có vụ án nào tồn quá hạn luật định*).

Các tranh chấp dân sự chủ yếu phát sinh mà Tòa án nhân dân huyện giải quyết trong thời gian qua là tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tranh chấp quyền sử dụng đất, tranh chấp hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất... Đặc biệt, trong thời gian vừa qua tình hình mua bán, chuyển nhượng bất động sản nhất là chuyển nhượng quyền sử dụng đất có dấu hiệu chững lại nên các hợp đồng, giao dịch được ký kết không đảm bảo và đúng theo quy định của pháp luật về cả nội dung lẫn hình thức phát sinh nhiều tranh chấp, nhất là yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng, hủy hợp đồng đặt cọc, hoàn trả nghĩa vụ trả trước...

Công tác thụ lý, giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại và LĐ đã được Tòa án nhân dân huyện tích cực, chủ động xác minh thu thập chứng cứ, các bản án, quyết định của Tòa cơ bản có căn cứ và đúng pháp luật. Tuy nhiên, vẫn còn một số bản án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán, Kiểm sát viên; tiến độ giải quyết một số vụ án tuy không quá hạn luật định nhưng còn chậm.

5. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác tiếp công dân và giải quyết đơn khiếu nại tố cáo trong hoạt động tư pháp để xây dựng hệ thống tư pháp huyện nhà trong sạch, vững mạnh. Trong thời gian qua các cơ quan tư pháp huyện luôn nhận được sự chỉ đạo của cấp ủy địa phương theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 36/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về vấn đề này. Năm 2023, Cơ quan Tòa án tiếp nhận 03 đơn khiếu nại, đã giải quyết 03 đơn (*không chấp nhận nội dung khiếu nại*); Chi cục Thi hành án tiếp nhận 02 đơn, đã giải quyết 02 đơn; Thanh tra huyện tổng số lượt tiếp công dân là 78 lượt, số người được tiếp là 82 người; số vụ việc 78 vụ (tiếp lần đầu); đã tiếp nhận 102 đơn (*tiếp nhận trong kỳ 92 đơn gồm: 14 khiếu nại; 06 đơn tố cáo; 72 đơn kiến nghị, phản ánh. Kỳ trước chuyển sang 10 đơn 02 đơn khiếu nại, 08 đơn kiến nghị, phản ánh*), Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền 80 đơn (12

đơn khiếu nại, 68 đơn kiến nghị phản ánh); số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền 15 đơn (03 đơn khiếu nại, 03 đơn tố cáo, 09 đơn kiến nghị phản ánh); Số đơn không đủ điều kiện xử lý 07 đơn (03 đơn tố cáo, 04 đơn kiến nghị, phản ánh).

6. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhân dân

Tiếp tục phát huy các thành tích đã đạt được từ những năm trước, năm 2023 công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật vẫn đạt một số kết quả nhất định.

Kết quả tuyên truyền năm 2023: Viện kiểm sát huyện đã phối hợp với Tòa án đưa ra xét xử lưu động 06 vụ án liên quan đến lĩnh vực quản lý và bảo vệ rừng, án được dư luận quan tâm.

Phòng tư pháp Tham mưu Hội đồng PBGDPL huyện phối hợp, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã bằng nhiều hình thức đã tổ chức 29 Hội nghị chuyên đề phổ biến, giáo dục pháp luật thu hút khoảng 4.200 lượt người tham dự; các cơ quan, đơn vị và UBND các xã bằng nhiều hình thức phù hợp đã phối hợp tổ chức 95 buổi lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thu hút khoảng 5.900 lượt người tham dự; phối hợp với trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lâm Đồng tổ chức 08 Hội nghị về truyền thông trợ giúp pháp lý miễn phí, thu hút khoảng 820 lượt người tham dự.

Tuy nhiên, về nội dung, hình thức tuyên truyền chưa đi vào chiều sâu, hình thức, cách thức PBGDPL chưa đa dạng; nhất là chưa quan tâm, đẩy mạnh chuyển đổi số, công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; công tác bồi dưỡng nâng cao kiến thức, nghiệp vụ cho các báo cáo, tuyên truyền viên, các thành viên tổ hòa giải còn hạn chế. Ngoài ra, nguồn nhân lực mỏng, đội ngũ làm công tác PBGDPL, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, nhất là ở cấp huyện, cấp xã còn thiếu, trình độ chưa đồng đều nên hiệu quả chưa thật cao.

7. Về củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ của các cơ quan tư pháp

Các cơ quan tư pháp tại địa phương đã tập trung kiện toàn tổ chức, bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị BCH Trung ương lần thứ 6 khóa XII và các yêu cầu của Chính phủ, bảo đảm thống nhất, thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao, xác định rõ ràng chức năng của hệ thống cơ quan Tư pháp từ đó mới có được cơ cấu tổ chức bộ máy và con người một cách hợp lý. Việc xây dựng các cơ quan tư pháp, tinh gọn, hợp lý, thống nhất, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển đất nước.

8. Về tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ quan tư pháp

Việc tăng cường thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện, trụ sở làm việc cho hoạt động tư pháp là một trong những nhiệm vụ cải cách tư pháp.

Tuy nhiên, cơ sở vật chất của các cơ quan tư pháp nhìn chung chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ cải cách tư pháp, nhất là trong điều kiện thực hiện các đạo luật

mới về tư pháp có hiệu lực từ 01/01/2018. Đó là trang thiết bị ghi âm, ghi hình phục vụ cho công tác điều tra, kiểm sát, xét xử chưa được trang bị đầy đủ, đồng bộ...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Năm 2023, được sự chỉ đạo sát sao và kịp thời của các cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở đối với công tác tư pháp và cải cách tư pháp theo Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ chính trị, Kết luận số 84-KL/TW, ngày 29/7/2020 của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW; công tác cán bộ từng bước được kiện toàn đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng; chính sách luân chuyển cán bộ, bố trí cán bộ phù hợp với năng lực, trình độ đã phát huy hiệu quả công tác tư pháp; công tác tuyển dụng cán bộ và đào tạo cán bộ được quan tâm đảm bảo chất lượng; tập trung lãnh đạo chặt chẽ về chính trị tư tưởng, tổ chức và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tư pháp; công tác phòng ngừa xã hội đối với các hành vi vi phạm và tội phạm được chú trọng; phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển rộng khắp.

Công tác cải cách tư pháp trên địa bàn huyện trong thời gian qua đã bám sát chương trình trọng tâm của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương và Ban Chỉ đạo tỉnh, Huyện uỷ. Nhờ đó, công tác chỉ đạo điều hành được triển khai đồng bộ, linh hoạt và có chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm. Hoạt động ngành tư pháp huyện đi vào nề nếp đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Các nguồn lực cần thiết phục vụ công tác cải cách ngành tư pháp từng bước được đáp ứng.

2. Về tồn tại, hạn chế

- Chất lượng và hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm chưa cao, tin báo tố giác tội phạm còn tồn đọng, kéo dài (*cụ thể tại Hạt kiểm lâm còn tồn 31 tố giác, tin báo không rõ đối tượng thực hiện hành vi, vi phạm*).

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan tư pháp còn chưa tốt dẫn đến vẫn còn nhiều vụ phải trả Hồ sơ điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng 03 vụ án bị hủy, sửa (*02 vụ án hình sự; 03 vụ án dân sự*).

- Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật đã được triển khai nhưng vẫn còn hạn chế, việc tuyên truyền còn chưa có trọng tâm, trọng điểm.

- Việc ghi âm, ghi hình trong hoạt động tố tụng hình sự chưa được thực hiện theo quy định của pháp luật.

b) Nguyên nhân khách quan:

- Cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp tuy đã được quan tâm đầu tư, trang bị nhưng do nguồn kinh phí được cấp còn hạn hẹp nên còn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ như trang thiết bị phục vụ cho việc ghi âm, ghi hình, số hóa hồ sơ trong hoạt động tố tụng hình sự, tố tụng dân sự còn thiếu, yếu.

- Công tác xây dựng lực lượng cán bộ trong các cơ quan tư pháp đã được quan tâm, tuy nhiên chưa được thường xuyên.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội địa phương

* *Nguyên nhân chủ quan:*

- Nhận thức của cán bộ, đảng viên trong một số cơ quan, đơn vị, địa phương về mục đích, yêu cầu và trách nhiệm triển khai thực hiện chiến lược cải cách tư pháp chưa thực sự đầy đủ.

- Năng lực trình độ, tinh thần trách nhiệm, ý thức làm việc của một số cán bộ, công chức đôi lúc còn nhiều hạn chế, năng lực trình độ chưa đồng đều nên hiệu quả công việc chưa cao.

- Chất lượng và hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm đôi nơi còn hạn chế, tin báo tố giác tội phạm còn để tồn đọng, kéo dài, vẫn còn án trả hồ sơ điều tra bổ sung.

4. Giải pháp để khắc phục

- Trong thời gian tới, nền kinh tế đất nước nói chung và của huyện nhà nói riêng đang phát triển theo nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Chính vì vậy, tình hình tội phạm, an ninh trật tự diễn biến ngày càng phức tạp nhất là tội phạm ngày càng tinh vi, khó lường. Do đó, bên cạnh việc hoàn thiện hệ thống pháp luật và chế độ công vụ đối với cán bộ ngành tư pháp thì công tác dự báo, nắm bắt tình hình tội phạm và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị đối với công cuộc cải cách tư pháp là yêu cầu cấp thiết.

- Tiếp tục tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của cấp chính quyền từ huyện đến cơ sở nhất là trong công tác xây dựng, củng cố và kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức ngành tư pháp có bản lĩnh chính trị vững vàng, nắm vững chuyên môn nghiệp vụ, am hiểu pháp luật và tinh thần thái độ tận tụy phục vụ nhân dân. Bên cạnh đó, coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cả phẩm chất chính trị và đạo đức cho đội ngũ cán bộ, công chức đang công tác, đội ngũ kế cận để đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trong giai đoạn mới.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, quán triệt thực hiện mục tiêu của Chiến lược cải cách tư pháp "Xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ công lý, từng bước hiện đại, phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; hoạt động tư pháp mà trọng tâm là hoạt động xét xử được tiến hành có hiệu quả và hiệu lực cao".

- Đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhất là việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý cho hệ thống các cơ quan tư pháp cấp huyện đảm bảo cho công tác lưu trữ, quản lý hồ sơ, dữ liệu công dân phục vụ tốt hơn cho tra cứu khi cần thiết góp phần cải cách nền hành chính nói chung và tư pháp nói riêng đáp ứng tốt hơn cho nhu cầu của các cơ quan tư pháp và người dân.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp, đảm bảo tính đồng bộ trong việc triển khai các chương trình, kế hoạch của Trung ương, tỉnh, Huyện ủy về cải cách tư pháp trong giai đoạn tới; đặc biệt cần tăng cường hơn nữa sự phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan này, đảm bảo giữa các cơ quan tư pháp có quan hệ mật thiết với nhau trong thực thi nhiệm vụ.

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW, Kết luận số 84-KL/TW, ngày 29/7/2020 của Bộ chính trị và Chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm với những nội dung thiết thực, phù hợp đặc điểm của từng cơ quan tư pháp... Chủ động dự báo tình hình hoạt động sắp tới của các loại tội phạm, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, các cấp chính quyền cơ sở làm tốt công tác phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc”.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

Năm 2024, là năm “nước rút”, có ý nghĩa quan trọng, quyết định thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Bên cạnh những thời cơ thuận lợi, dự báo tình hình của tỉnh nói chung và của huyện Đam Rông nói riêng tiếp tục có nhiều khó khăn, thách thức lớn; trước bối cảnh đó đòi hỏi các ngành tư pháp cần tập trung thực hiện một số nội dung chính sau:

1. Thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025; các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh và của huyện về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn - xã hội trong đó bám sát các nội dung Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ chính trị về cải cách tư pháp và Kết luận số 84-KL/TW, ngày 29/7/2020 của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW .

2. Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (*khóa XI, XII*), Kết luận 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 4 (*khóa XIII*) và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ chính trị (*khóa XIII*) tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; xây dựng và tổ chức thực hiện các chuẩn mực đạo đức là trách nhiệm của mỗi cán bộ đảng viên, thể hiện rõ tính tiên phong gương mẫu, xây dựng lối sống trung thực, trách nhiệm, bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng; tôn trọng và nghiêm túc thực hiện chính sách pháp luật của nhà nước và quy định 37-QĐ/TW về những điều Đảng viên không được làm.

3. Thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Triển khai thực hiện nghiêm quy định 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 về kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

4. Chú trọng thực hiện tốt công tác truyền thông chính sách pháp luật của Nhà nước. Tiếp tục đổi mới nội dung và hình thức PBGDPL, tăng cường công tác

ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác này, gắn kết công tác PBGDPL với công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

5. Tiếp tục tập trung thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của ngành Tư pháp theo Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng của ngành Tư pháp.

6. Tiếp tục hoàn thiện thể chế trong công tác xây dựng ngành Tư pháp. Xây dựng đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị. Thực hiện việc kiện toàn tổ chức và sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức trong ngành theo yêu cầu của Nghị định số 98/2022/NĐ-CP, các Nghị định, Thông tư, quy định có liên quan và yêu cầu của vị trí việc làm. Chú trọng đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tư pháp trong sạch, chuyên nghiệp, bản lĩnh, ngang tầm nhiệm vụ.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng chỉ đạo của Đảng và quy định của pháp luật, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra đột xuất, thanh tra các cơ quan, tổ chức có dấu hiệu vi phạm pháp luật, có nhiều bức xúc, dư luận xã hội quan tâm.

8. Thực hiện tốt các nhiệm vụ về cải cách tư pháp, từng bước đầu tư xây dựng, nâng cao nền tảng hệ thống công nghệ thông tin đồng bộ, tiên tiến, hiện đại, triển khai và duy trì tốt các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng của ngành Tư pháp, thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số gắn với bảo đảm an toàn thông tin mạng trong ngành Tư pháp, góp phần vào việc xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh,
- BCĐ PCTN, TC tỉnh,
- Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Các đồng chí thành viên BCĐ,
- Lưu Ban Chỉ đạo

PHÓ BÍ THƯ

Kiêm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Đa Cắt K' Hương